

# **ĐỔI MỚI NỘI DUNG GIẢNG DẠY MÔN XÃ HỘI HỌC THỂ DỤC THỂ THAO NGÀNH QUẢN LÝ THỂ DỤC THỂ THAO TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỂ DỤC THỂ THAO BẮC NINH**

**Nguyễn Thị Xuân Phương\*, Ngô Hải Hưng\***

**Tóm tắt:**

Bằng các phương pháp nghiên cứu khoa học thường quy, chúng tôi đã lựa chọn và xây dựng nội dung giảng dạy mới môn XHH TDTT cho sinh viên ngành Quản lý TDTT Trường Đại học TDTT Bắc Ninh gồm 9 chương, với thời lượng phân bổ cụ thể là: 1. Khái quát chung về XHH và XHH TDTT (4 tiết); 2. Quan hệ giữa TDTT và các lĩnh vực XH khác (8 tiết); 3. Cơ cấu tổ chức xã hội của TDTT (4 tiết); 4. Phân tích XHH các lĩnh vực TDTT cụ thể (8 tiết); 5. TDTT và lối sống lành mạnh (4 tiết); 6. Các vấn đề xã hội tiêu cực trong lĩnh vực TDTT (8 tiết); 7. Xã hội hóa TDTT (6 tiết); 8. Nhân khẩu TDTT (4 tiết); 9. Phương pháp nghiên cứu, điều tra XHH (14 tiết).

**Từ khóa:** Đổi mới, nội dung giảng dạy, môn Xã hội học TDTT, ngành Quản lý TDTT.

## **Teaching content renovation of Sports Sociology, Sports Management Major at Bac Ninh Sports University**

**Summary:**

By the common scientific research methods, the study has built new teaching content for students in Sports Management Faculty at Bac Ninh University of Sports with the following contents: 1, Overview of Sociology and Sports Sociology; 2, Relationship between sports and other social sectors; 3, Structure and social organization of sports; 4, Sociological analysis of specific sports sectors; 5, Sports and healthy lifestyle; 6, sports socialization; 7, Negative social issues in sports; 8, Sports demography; 9, Sociological research and investigation methods.

**Keywords:** Renovation, content of teaching, Sport Sociology, Sports Management Major.

### **ĐẶT VẤN ĐỀ**

Xã hội học TDTT là một môn học chuyên ngành quan trọng trong chương trình đào tạo cử nhân Quản lý TDTT của Trường Đại học TDTT Bắc Ninh. Tuy nhiên, thực tế giảng dạy nhiều năm qua đã cho thấy rằng việc giảng dạy môn học này còn nhiều bất cập, đặc biệt là nội dung giảng dạy còn quá sơ sài, lạc hậu, chưa sát với thực tế. Việc đổi mới, cập nhật nội dung giảng dạy là yêu cầu bức thiết để có thể nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập của môn học nói riêng và chất lượng đào tạo của ngành học nói chung.

### **PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU**

Quá trình nghiên cứu sử dụng các phương pháp sau: Phương pháp phân tích và tổng hợp tài liệu, phương pháp điều tra xã hội học, phương pháp toán học thống kê.

### **KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN**

#### **1. Xây dựng nội dung giảng dạy mới**

Bằng các phương pháp phân tích và tổng hợp

tài liệu, tham khảo từ các nguồn tài liệu trong và ngoài nước, cộng với việc tham vấn ý kiến của các chuyên gia uy tín, chúng tôi đã lựa chọn và xây dựng được nội dung giảng dạy mới môn học XHH TDTT cho sinh viên ngành Quản lý TDTT - Trường Đại học TDTT Bắc Ninh gồm 9 chương với thời lượng phân bổ cụ thể cho từng chương. Nội dung tóm tắt như sau:

1: Khái quát chung về Xã hội học và Xã hội học TDTT (4 tiết). Trong Chương này chủ yếu trình bày về các khái niệm cơ bản như “Xã hội học”, “Xã hội học TDTT” Đối tượng nghiên cứu, lịch sử ra đời và phát triển của Xã hội học TDTT trên thế giới và ở Việt Nam.

2: Mối quan hệ giữa TDTT và các lĩnh vực xã hội khác (8 tiết). Nội dung chính của chương này trình bày về mối quan hệ giữa TDTT với các lĩnh vực xã hội khác như chính trị, kinh tế, văn hóa, giáo dục ....., xem xét các giá trị xã hội của TDTT.

3: Cơ cấu tổ chức xã hội của TDTT (4 tiết). Chương này chủ yếu cung cấp cho sinh viên kiến

\*TS, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh

thức về hệ thống các tổ chức hành chính, tổ chức sự nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức kinh doanh trong lĩnh vực TDTT và quan trọng hơn là mối quan hệ, vai trò của từng hệ thống tổ chức đó.

4: Phân tích xã hội học các lĩnh vực TDTT cụ thể (8 tiết). Chương này chủ yếu đi sâu phân tích các lĩnh vực TDTT cụ thể như TDTT quần chúng, Thể thao thành tích cao, phong trào Olympic dưới góc nhìn xã hội học.

5: TDTT và lối sống lành mạnh (4 tiết). Chương này chủ yếu trình bày về khái niệm và các tiêu chí của "lối sống lành mạnh", mối quan hệ giữa TDTT và "lối sống lành mạnh" trong xã hội hiện đại.

6: Các vấn đề xã hội tiêu cực trong TDTT (8 tiết). Chương này chủ yếu trình bày về các vấn đề xã hội tiêu cực trong TDTT như bạo lực sân cỏ, bán độ, doping, VĐV sau giải nghệ ..... để cung cấp cho học sinh những hiểu biết cần thiết cũng

như cách nhìn nhận đúng đắn về các vấn đề xã hội tiêu cực trong TDTT.

7: Xã hội hóa TDTT (6 tiết). Chương này cung cấp những kiến thức cơ bản về Xã hội hóa TDTT như khái niệm "Xã hội hóa TDTT", những nội dung chủ yếu của Xã hội hóa TDTT ở nước ta cũng như đi sâu phân tích cho học sinh một số mô hình Xã hội hóa TDTT điển hình.

8: Nhân khẩu TDTT (4 tiết). Chương này cung cấp cho người học một khái niệm mới trong đánh giá sự phát triển của phong trào TDTT quần chúng "Nhân khẩu TDTT", các tiêu chí đánh giá cụ thể cũng như hiện trạng "Nhân khẩu TDTT" trên thế giới cũng như ở Việt Nam hiện nay.

9: Phương pháp nghiên cứu, điều tra xã hội học (14 tiết). Chương này chủ yếu trình bày về khái niệm, phương pháp, cách thức tiến hành một điều tra nghiên cứu xã hội học cụ thể, cung cấp cho sinh viên những kỹ năng điều tra xã hội học cần thiết.

**Bảng 1. So sánh nội dung giảng dạy môn XHH TDTT cũ và mới**

Nội dung giảng dạy cũ		Nội dung giảng dạy mới	
Nội dung	Số tiết	Nội dung	Số tiết
1: XHH là môn khoa học nghiên cứu XH	6	1: Khái quát chung về XHH và XHH TDTT	4
2: Xã hội học TDTT ở nước ta	2	2: Mối quan hệ giữa TDTT và các lĩnh vực XH khác	8
3: Mối quan hệ của TDTT với xã hội	8	3: Cơ cấu tổ chức xã hội của TDTT	4
4: Cấu trúc xã hội của TDTT	12	4: Phân tích XHH các lĩnh vực TDTT cụ thể	8
5: Phân tích nội dung TDTT quần chúng	8	5: TDTT và lối sống lành mạnh	4
6: Phân tích nội dung TTTTC	6	6: Các vấn đề xã hội tiêu cực trong TDTT	8
7: Phân tích TT Olympic và TT quốc tế	8	7: Xã hội hóa TDTT	6
8: TDTT và lối sống lành mạnh	4	8: Nhân khẩu TDTT	4
9: Xã hội hóa TDTT hiện nay	6	9: Phương pháp nghiên cứu, điều tra XHH	14
<b>Tổng</b>	<b>60</b>	<b>Tổng</b>	<b>60</b>

So sánh với nội dung giảng dạy cũ cho thấy: nội dung giảng dạy mới về cơ bản vẫn giữ lại và tích hợp được các nội dung giảng dạy cũ cần thiết. Cụ thể: Chương 1 của nội dung giảng dạy mới là sự tích hợp Chương 1 và Chương 2 nội dung giảng dạy cũ; Chương 4 của nội dung giảng dạy mới là sự tích hợp của 3 chương 5,6,7 của nội dung giảng dạy cũ. Ngoài ra, nội dung giảng dạy mới còn bổ sung thêm được các mảng kiến thức mới rất cần thiết cho sinh viên ngành Quản lý TDTT như vấn đề Nhân khẩu TDTT, Các vấn đề xã hội tiêu cực trong TDTT, Phương pháp nghiên cứu, điều tra XHH. Vì đây là đối tượng sinh viên chuyên sâu nên những kiến thức mới

bổ sung là rất cần thiết cho công việc của các em sau này.

## **2. Ứng dụng nội dung giảng dạy mới trên đối tượng thực nghiệm**

Sau khi xây dựng được nội dung giảng dạy mới, chúng tôi đã tiến hành ứng dụng nội dung giảng dạy mới trên đối tượng 36 sinh viên K50 ngành Quản lý TDTT của Trường Đại học TDTT Bắc Ninh. Thời gian thực nghiệm được tiến hành từ tuần thứ 20 đến tuần thứ 31 học kỳ 2, năm học 2015 - 2016 theo lịch trình phân công giảng dạy của Phòng Đào tạo với thời lượng 4 tiết/ tuần. Kết thúc thời gian thực nghiệm, chúng tôi đã tiến

## BÀI BÁO KHOA HỌC

hành đánh giá hiệu quả của nội dung giảng dạy mới so với nội dung giảng dạy cũ trên ba phương diện: Ý kiến đánh giá của chuyên gia, ý kiến đánh giá của học sinh và kết quả xếp loại thành tích học tập của học sinh giữa hai khóa K49 - đối tượng học tập theo nội dung giảng dạy cũ và K50 - đối tượng học tập theo nội dung giảng dạy mới. Kết quả cụ thể được trình bày tại các bảng 2,3,4.

**Bảng 2. So sánh đánh giá của chuyên gia đối với hai nội dung giảng dạy (n = 10)**

Ý kiến chuyên gia	Nội dung cũ	Nội dung mới	Tổng
Hợp lý	0	7	7
Chưa hợp lý	10	3	13
Tổng	10	10	20
So sánh	$\chi^2_{\text{tính}} = 10.77 > \chi^2_{\text{bảng}} = 3.841$ với $P < 0.05$		

Bảng 2 cho thấy, tỉ lệ chuyên gia đánh giá nội dung giảng dạy mới ở mức “Hợp lý” là 70%, cao hơn nhiều so với con số 0% của nội dung giảng dạy cũ; tỉ lệ chuyên gia đánh giá “Chưa hợp lý” đối với nội dung giảng dạy mới đã giảm xuống mức 30% so với 100% của nội dung giảng dạy cũ.

**Bảng 3. So sánh điểm trung bình của hai khóa K49 và K50**

Kết quả học tập (điểm) ( $\bar{X} \pm \delta$ )		t	P
K49 (n = 50)	K50 (n = 36)		
7.94 ± 1.39	8.28 ± 1.03	4.25	< 0.05
So sánh	$t_{\text{tính}} = 4.25 > t_{\text{bảng}} = 1.960$ với $P < 0.05$		

**Bảng 4. So sánh xếp loại thành tích môn Xã hội học TĐTT của hai khóa**

Xếp loại	Kết quả xếp loại thành tích môn học XHH TĐTT		Tổng
	ĐH 49	ĐH 50	
Xuất sắc	10	15	25
Giỏi	14	16	30
Khá	19	5	24
Trung bình	6	0	6
Kém	1	0	1
Tổng	50	36	86
So sánh	$\chi^2_{\text{tính}} = 14.399 > \chi^2_{\text{bảng}} = 9.488$ với $P < 0.05$		

Các bảng 3 và 4 cho thấy: Thành tích học tập của sinh viên K50 - đối tượng thực nghiệm đã cao hơn hẳn so với K49 - đối tượng đối chứng ở các tiêu chí điểm thi kết thúc môn trung bình và tỉ lệ sinh viên đạt Xuất sắc, Giỏi. Ngược lại, không còn sinh viên đạt điểm kết thúc môn loại Trung bình hoặc Kém.

Ngoài ra, chúng tôi cũng tiến hành phỏng vấn

ý kiến đánh giá của sinh viên hai khóa K49 và K50 về hai nội dung giảng dạy cũ và mới. Kết quả phỏng vấn cho thấy, tỉ lệ sinh viên trả lời "Thích" nội dung giảng dạy mới, cho rằng nội dung giảng dạy mới là "hợp lý", "sát thực tế" đều cao hơn rõ rệt so với ý kiến đánh giá của sinh viên K49 đối với nội dung giảng dạy cũ.

Như vậy, các tiêu chí so sánh chúng tôi đưa ra đều đạt được sự khác biệt có ý nghĩa thống kê và đều chứng tỏ rằng: nội dung giảng dạy mới mà chúng tôi xây dựng ưu việt và hiệu quả hơn hẳn so với nội dung giảng dạy cũ.

## KẾT LUẬN

Nghiên cứu của chúng tôi đã xây dựng được nội dung giảng dạy mới môn XHH TĐTT cho sinh viên ngành Quản lý TĐTT Trường Đại học TĐTT Bắc Ninh gồm 9 chương với thời lượng phân bổ cụ thể là: 1. Khái quát chung về XHH và XHH TĐTT (4 tiết); 2. Quan hệ giữa TĐTT và các lĩnh vực XH khác (8 tiết); 3. Cơ cấu tổ chức xã hội của TĐTT (4 tiết); 4. Phân tích XHH các lĩnh vực TĐTT cụ thể (8 tiết); 5. TĐTT và lối sống lành mạnh (4 tiết); 6. Các vấn đề xã hội tiêu cực trong lĩnh vực TĐTT (8 tiết); 7. Xã hội hóa TĐTT (6 tiết); 8. Nhân khẩu TĐTT (4 tiết); 9. Phương pháp nghiên cứu, điều tra XHH (14 tiết). Kết quả ứng dụng trên đối tượng thực nghiệm đã cho thấy nội dung giảng dạy mới mà chúng tôi xây dựng ưu việt và hiệu quả hơn hẳn so với nội dung giảng dạy cũ ở tất cả các tiêu chí đánh giá.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Phạm Tất Dong, Lê Ngọc Hùng (2010), *Xã hội học*, Nxb Đại học quốc gia Hà Nội, Hà Nội.
3. Vũ Thái Hồng, Dương Nghiệp Chí, Lương Kim Chung (2010), *Xã hội học TĐTT*, Nxb TĐTT, Hà Nội.
3. Nguyễn Xuân Sinh và cộng sự (2012), *Giáo trình Lí luận và phương pháp NCKH TĐTT*, Nxb TĐTT, Hà Nội.
4. Phạm Văn Quyết, Nguyễn Quý Thanh (2001), *Phương pháp nghiên cứu Xã hội học*, Nxb Đại học quốc gia Hà Nội, Hà Nội.
5. Lu Yuanzhen (2004), *Xã hội học TĐTT*, Nxb Giáo dục đại học, Bắc Kinh Trung Quốc.

**Bài nộp ngày 10/11/2016, Phản biện ngày 20/11/2016, duyệt in ngày 25/4/2017**